

Số: 142/2022/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 5, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Anh Phạm Duy K - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 5, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau vào ngày 25/4/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phố Mới (nay là phường Lào Cai), thành Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy hai bên gia đình đã hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được. Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K đã sống ly thân từ tháng 7/2017. Đến nay chị Q và anh K cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phạm Hải L, sinh ngày 29/11/2013. Khi ly hôn chị Q và anh K thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Q là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Duy K có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Q số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K. Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Hải L, sinh ngày 29/11/2013 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh Phạm Duy K có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Q số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh Phạm Duy K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Phạm Duy K phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Duy K mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0001822 ngày 24/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP
- UBND phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh